

Số: /KH-UBND

Vũ Muộn, ngày tháng 4 năm 2022

KẾ HOẠCH
Thực hiện công tác giảm nghèo xã Vũ Muộn năm 2022

Thực hiện Kế hoạch số 110/KH-UBND ngày 15/4/2022 của UBND huyện Bạch Thông về việc Thực hiện công tác giảm nghèo huyện Bạch Thông năm 2022, Ủy ban nhân dân xã Vũ Muộn xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức triển khai công tác giảm nghèo đồng bộ, hiệu quả từ huyện đến cơ sở, phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo, hạn chế tái nghèo, góp phần cải thiện, nâng cao đời sống của người dân, tạo điều kiện cho người nghèo tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản: việc làm, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sinh hoạt và vệ sinh, thông tin.

2. Yêu cầu

Đảm bảo giảm nghèo bền vững, thực chất, không chạy theo thành tích, tập trung nguồn lực hỗ trợ cho các hộ có khả năng thoát nghèo; công khai, minh bạch, các nguồn lực hỗ trợ thực hiện chương trình giảm nghèo.

Các Hội, tổ chức, đoàn thể tập trung xây dựng giải pháp, tổ chức triển khai thực hiện tốt kế hoạch giảm nghèo, phấn đấu thực hiện hoàn thành mục tiêu theo kế hoạch.

II. MỤC TIÊU CỤ THỂ

Phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo trong năm 2022 từ 11-12% trở lên.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Các chính sách giảm nghèo chung

1.1. Chính sách dạy nghề, tạo việc làm

Đảm bảo hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, học sinh, sinh viên có hoàn cảnh khó khăn, đủ điều kiện, có nhu cầu đều được vay vốn tín dụng ưu đãi để phát triển sản xuất, giải quyết việc làm, xuất khẩu lao động góp phần tăng thu nhập và giảm nghèo bền vững.

Thực hiện tốt công tác đào nghề cho lao động nông thôn gắn với đào tạo nghề theo nhu cầu của các doanh nghiệp, hợp tác xã phát triển sản xuất, kinh doanh liên kết tiêu thụ sản phẩm. Nâng cao chất lượng dạy nghề, đảm bảo các đối tượng tham gia học nghề có điều kiện tiếp cận với việc làm, chuyển đổi nghề nghiệp phù hợp với thực tế.

Triển khai hiệu quả chương trình giải quyết việc làm thông qua các kênh vay vốn giải quyết việc làm, tư vấn giới thiệu việc làm trong nước và đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài, các chương trình phát triển kinh tế-xã hội.

1.2. Chính sách hỗ trợ về giáo dục, đào tạo

Thực hiện có hiệu quả các chính sách hỗ trợ giáo dục, đào tạo, đảm bảo các đối tượng thuộc diện được hưởng đầy đủ chính sách hỗ trợ theo quy định. Tăng cường kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện các chính sách hỗ trợ giảm nghèo trong giáo dục và đào tạo.

1.3. Chính sách hỗ trợ về y tế cho hộ nghèo

Cấp đầy đủ thẻ BHYT cho các đối tượng chính sách xã hội; thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh cho người nghèo, tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo, cận nghèo tiếp cận với dịch vụ y tế. Duy trì xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

1.4. Chính sách hỗ trợ về nhà ở, điện, nước sinh hoạt và vệ sinh môi trường

Tiếp tục thực hiện tốt các chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định. Khuyến khích, hỗ trợ người dân xây dựng nhà tiêu, nhà tắm hợp vệ sinh, chuồng trại chăn nuôi đảm bảo vệ sinh môi trường; đầu tư, sửa chữa các công trình chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, công trình điện sinh hoạt vùng nông thôn đáp ứng Bộ tiêu chí nông thôn mới.

1.5. Chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, cận nghèo

Tổ chức các hoạt động trợ giúp pháp lý đáp ứng đầy đủ nhu cầu tìm hiểu pháp luật và tư vấn kịp thời những vướng mắc về pháp luật của người dân; bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho đối tượng được thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ của Nhà nước. Tạo điều kiện thuận lợi cho người nghèo, người dân tộc thiểu số được tiếp cận với pháp luật và các dịch vụ pháp lý miễn phí. Thực hiện tốt dân chủ ở cơ sở, giữ vững an ninh, chính trị, trật tự, an toàn xã hội, giảm thiểu các vụ việc khiếu kiện, tố cáo của người dân.

2. Thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

2.1. Dự án 2: Đa dạng hóa sinh kế, phát triển mô hình giảm nghèo

Đăng ký các mô hình hỗ trợ đa dạng hóa sinh kế, giảm nghèo bền vững, tạo việc làm có thu nhập tốt, nâng cao chất lượng cuộc sống, góp phần thực hiện mục tiêu chuyển dịch cơ cấu kinh tế, cơ cấu lao động để thực hiện mục tiêu giảm nghèo bền vững, thúc đẩy tăng trưởng kinh tế.

Đăng ký vốn xây dựng, phát triển, nhân rộng các mô hình, dự án giảm nghèo, hỗ trợ phát triển sản xuất, kinh doanh, dịch vụ nhằm tạo việc làm, sinh kế bền vững; Tham gia các lớp tập huấn, chuyển giao khoa học kỹ thuật, công nghệ, dạy nghề, tạo việc làm, hỗ trợ giống cây trồng, vật nuôi.. tổ chức sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, thương mại, du lịch (*thông qua các hình thức như hợp tác xã, tổ hợp tác, tổ tự quản, tổ thoát nghèo, doanh nghiệp, cơ sở đào tạo, cơ sở giáo dục nghề nghiệp hoặc mô hình khác*) để tạo việc làm, sinh kế bền vững, có thu nhập tốt cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, người khuyết tật.

2.2. Dự án 3: Hỗ trợ phát triển sản xuất, cải thiện dinh dưỡng

a) Tiểu dự án 1: Hỗ trợ phát triển sản xuất trong lĩnh vực nông nghiệp

Hỗ trợ phát triển sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp; tập huấn, tư vấn, chuyên giao khoa học kỹ thuật, cung cấp giống cây trồng, vật nuôi, vật tư, công cụ, dụng cụ sản xuất; phân bón, thức ăn chăn nuôi...; Phát triển sản xuất hàng hóa, gắn sản xuất với chế biến, tiêu thụ, nâng cao chất lượng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, tăng cường kết nối giữa người sản xuất và các doanh nghiệp trong chuỗi giá trị, ưu tiên phát triển các sản phẩm có tiềm năng, thế mạnh tại địa phương, tạo giá trị gia tăng cho người sản xuất để nâng cao thu nhập, giảm nghèo bền vững.

Nhân rộng các giải pháp, sáng kiến phát triển sản xuất nông nghiệp gắn với chuỗi giá trị hiệu quả.

b) Tiểu dự án 2: Cải thiện dinh dưỡng

Hỗ trợ tiếp cận, can thiệp trực tiếp phòng chống suy dinh dưỡng, thiếu vi chất dinh dưỡng cho bà mẹ, trẻ em dưới 5 tuổi thuộc hộ gia đình nghèo và cận nghèo.

Tăng cường hoạt động cải thiện chất lượng bữa ăn học đường và giáo dục chăm sóc dinh dưỡng; can thiệp phòng chống thiếu vi chất dinh dưỡng; bảo vệ chăm sóc dinh dưỡng cho trẻ em học đường.

2.3. Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm bền vững

a) Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng khó khăn

Tham gia mô hình giáo dục nghề nghiệp gắn kết với doanh nghiệp, hợp tác xã để nâng cao kỹ năng nghề cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo, gắn kết giáo dục nghề nghiệp với việc làm bền vững, cải thiện sinh kế, tăng thu nhập và nâng cao chất lượng cuộc sống của người nghèo, phòng ngừa, hạn chế người dân rơi vào tình trạng đói nghèo, tái nghèo.

b) Tiểu dự án 2: Hỗ trợ người lao động đi làm việc có thời hạn ở nước ngoài theo hợp đồng

Đẩy mạnh hoạt động đưa người lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng góp phần tạo việc làm, nâng cao thu nhập và giảm nghèo bền vững, nhất là người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

c) Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững

Cung cấp thông tin thị trường lao động, đa dạng hóa các hoạt động kết nối cung cầu lao động, hỗ trợ tạo việc làm bền vững cho người lao động thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

2.4. Dự án 6: Truyền thông và giảm nghèo về thông tin

a) Tiểu dự án 1: Giảm nghèo về thông tin

Tham gia các lớp nâng cao năng lực cho cán bộ thông tin và truyền thông, gồm: Nâng cấp, cập nhật nội dung chương trình, tài liệu, tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn kiến thức, kỹ năng chuyên môn, nghiệp vụ thông tin, tuyên truyền.

Cung cấp dịch vụ thông tin công cộng tại các điểm cung cấp dịch vụ bưu chính công cộng phục vụ tiếp cận thông tin của nhân dân.

b) Tiểu dự án 2: Truyền thông về giảm nghèo đa chiều

Tuyên truyền, giáo dục nâng cao nhận thức và trách nhiệm các ban, ngành, đoàn thể và toàn xã hội về công tác giảm nghèo.

Tăng cường công tác tuyên truyền, giới thiệu các cá nhân, tập thể, mô hình, kinh nghiệm hay về công tác giảm nghèo.

Tổ chức thực hiện phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”; biểu dương, khen thưởng đối với các thôn, hộ nghèo phấn đấu và có thành tích xuất sắc trong lĩnh vực giảm nghèo.

Xây dựng, tổ chức thực hiện các chương trình thông tin và truyền thông, định hướng cho người dân tham gia, thụ hưởng Chương trình; tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về việc làm, giáo dục nghề nghiệp, đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, y tế, giáo dục, nhà ở, nước sạch và vệ sinh, thông tin, trợ giúp pháp lý, trợ giúp xã hội và bình đẳng giới.

2.5. Dự án 7: Nâng cao năng lực và giám sát, đánh giá Chương trình

a) Tiểu dự án 1: Nâng cao năng lực thực hiện Chương trình

Tham gia lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho đội ngũ những người làm công tác giảm nghèo để hỗ trợ người nghèo vươn lên thoát nghèo, hỗ trợ các nhóm đối tượng yếu thế, dễ bị tổn thương không rơi vào tình trạng nghèo đói; bảo đảm đội ngũ cán bộ đủ năng lực thực hiện Chương trình đúng mục tiêu, đúng đối tượng, hiệu quả, bền vững.

b) Tiểu dự án 2: Giám sát, đánh giá

Thực hiện chế độ thu thập thông tin, báo cáo kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch, gồm: chế độ thu thập thông tin và tổng hợp các Biểu mẫu; chế độ báo cáo kiểm tra và giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch; cách thức sử dụng thông tin của hệ thống giám sát và đánh giá cho quản lý và tổ chức thực hiện; kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện các chính sách, chương trình, dự án giảm nghèo định kỳ, hằng năm hoặc đột xuất (khi cần thiết); rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ có mức sống trung bình hằng năm; tổ chức đánh giá đầu kỳ, giữa kỳ và cuối kỳ.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí hỗ trợ của Trung ương, nguồn ngân sách địa phương theo phân cấp hiện hành.

2. Lòng ghép kinh phí thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững với Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi và các chương trình dự án khác trên địa bàn.

3. Nguồn vốn tín dụng chính sách xã hội của Trung ương và địa phương.

4. Huy động nguồn lực xã hội hóa từ đóng góp của các cá nhân, tổ chức, đơn vị và các nguồn lực hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

V. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tuyên truyền

Tăng cường sự lãnh đạo, điều hành của cấp ủy, chính quyền địa phương, sự

phối hợp của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể trong việc thực hiện mục tiêu giảm tỷ lệ hộ nghèo; Xây dựng kế hoạch thực hiện công tác giảm nghèo cụ thể, thiết thực, tập trung các giải pháp tác động trực tiếp đến thu nhập và tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản của hộ nghèo, hộ cận nghèo; phân công cụ thể, trực tiếp theo dõi, truyền truyền, tư vấn, giúp đỡ hộ nghèo, hộ cận nghèo theo từng điều kiện, hoàn cảnh cụ thể thực hiện kế hoạch thoát nghèo.

Đa dạng hóa các hình thức truyền thông để người dân nắm được các thông tin của Đảng và Nhà nước về Chương trình giảm nghèo; tình hình kinh tế, chính trị của địa phương, các mô hình sản xuất hiệu quả, các gương điển hình đăng ký thoát nghèo. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền về giảm nghèo cho người dân tham gia đăng ký thoát nghèo.

Tiếp tục tổ chức và thực hiện tốt cuộc vận động “ Vì người nghèo”, phong trào thi đua “Cả nước chung tay vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”, vận động, tiếp nhận và sử dụng hiệu quả Quỹ “Vì người nghèo”, tạo nguồn lực thực hiện công tác giảm nghèo.

2. Thực hiện Chương trình giảm nghèo và các chính sách hỗ trợ

Triển khai đầy đủ, kịp thời các chính sách hỗ trợ giảm nghèo, các dự án thành phần Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững; phát triển các các mô hình sinh kế, dự án giảm nghèo theo hướng liên kết sản xuất với thị trường, tạo việc làm cho người nghèo, nâng cao thu nhập, tiếp cận với các dịch vụ xã hội cơ bản. Phát huy hiệu quả nguồn vốn tín dụng chính sách, gắn các hoạt động vay vốn với các dự án phát triển sản xuất liên kết, giải quyết việc làm; tổ chức đánh giá các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất, mô hình giảm nghèo để khắc phục những tồn tại hạn chế, kịp thời nhân rộng các cách làm hay, mô hình hiệu quả.

Thực hiện chính sách hỗ trợ đầu tư kết cấu hạ tầng phục vụ sản xuất, đời sống nhân dân các vùng khó khăn, đảm bảo phát huy hiệu quả của các dự án đầu tư gắn với phát triển sản xuất, tăng khả năng tiếp cận các dịch vụ xã hội cơ bản về y tế, giáo dục, việc làm, nước sinh hoạt, vệ sinh môi trường, thông tin và các dịch vụ xã hội khác cho người nghèo, cận nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số.

Triển khai và thực hiện hiệu quả Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp, các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp, nông thôn, gắn với đảm bảo quốc phòng an ninh; tăng cường liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm cho người dân, phát triển các tổ hợp tác, hợp tác xã thực hiện các mô hình, dự án liên kết sản xuất, tạo việc làm, tăng thu nhập tại chỗ cho người dân.

Tiếp tục thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ nhà ở cho các hộ nghèo có khó khăn về nhà ở giai đoạn 2021-2025.

3. Quản lý các nguồn lực thực hiện công tác giảm nghèo

Quản lý và sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn được phân bổ theo đúng mục tiêu của Chương trình, lồng ghép với các nguồn vốn khác để thực hiện mục tiêu giảm nghèo; tích cực xã hội hóa, vận động, huy động các đơn vị, doanh nghiệp

tham gia giúp đỡ hộ nghèo và các đối tượng xã hội yếu thế; công khai, minh bạch các nguồn vốn, thực hiện theo thứ tự ưu tiên, không dàn trải.

4. Nâng cao năng lực, kiểm tra, giám sát, đánh giá Chương trình

Tham gia các lớp đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng, nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác giảm nghèo, trong đó chú trọng các nội dung của Chương trình giảm nghèo, hướng dẫn thực hiện các mô hình, dự án giảm nghèo, đảm bảo thực hiện đúng quy trình, kỹ thuật, liên kết sản xuất với tiêu thụ sản phẩm.

Thực hiện tốt công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm, lựa chọn đội ngũ rà soát viên có chất lượng để tổ chức thực hiện công tác rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo đảm bảo kết quả chính xác, đúng thực trạng của địa phương, làm rõ nguyên nhân dẫn đến nghèo của từng hộ, phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo để có giải pháp hỗ trợ phù hợp, hiệu quả.

Tăng cường sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể. Thường xuyên đánh giá công tác tổ chức thực hiện để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; đồng thời phát hiện, ngăn chặn kịp thời các biểu hiện tiêu cực, lãng phí, xử lý nghiêm các vi phạm liên quan đến việc thực hiện chương trình, chính sách hỗ trợ giảm nghèo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa xã hội phụ trách công tác LĐ-TB&XH xã:

Tham mưu cho UBND xã xây dựng kế hoạch, các biện pháp giảm nghèo, theo dõi, đánh giá công tác giảm nghèo trên địa bàn; phối hợp với các Hội, đoàn thể tổ chức triển khai thực hiện Chương trình giảm nghèo theo kế hoạch, đảm bảo hoàn thành chỉ tiêu phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2022.

Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách của Trung ương, của Tỉnh, huyện đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo.

Tổ chức rà soát, xác định hộ nghèo đảm bảo chính xác, kịp thời, công khai, tránh bệnh thành tích; xác định, nắm chắc nguyên nhân nghèo để có giải pháp hỗ trợ, giúp đỡ phù hợp, hiệu quả; theo dõi, quản lý dữ liệu về hộ nghèo, hộ cận nghèo đầy đủ, đúng quy định.

Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện chương trình giảm nghèo theo quy định.

2. Công chức Tài chính-Kế toán xã:

Tham mưu, đề xuất với Ủy ban nhân dân xã cân đối, bố trí đảm bảo nguồn kinh phí thực hiện kế hoạch giảm nghèo; hướng dẫn cơ chế quản lý, sử dụng, thanh quyết toán kinh phí thực hiện Chương trình theo quy định của Nhà nước.

Phối hợp tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện các chính sách dự án liên quan đến đối tượng nghèo, cận nghèo theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền.

3. Công chức Địa chính-Nông nghiệp-XD&MT (Phụ trách Nông nghiệp):

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan triển khai thực hiện tiêu dự án 1 thuộc dự án 3.

Hướng dẫn các cơ chế, chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất nông - lâm -

ngư nghiệp tăng thu nhập đối với hộ nghèo, hộ cận nghèo; chương trình nước sinh hoạt hợp vệ sinh.

Phối hợp tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ hộ nghèo, hộ cận nghèo thoát nghèo bền vững.

4. Công chức Văn hóa - xã hội phụ trách công tác Văn hóa thông tin:

Chủ trì, hướng dẫn tổ chức thực hiện tiêu dự án 2 thuộc dự án 3; hướng dẫn việc tổ chức triển khai thực hiện các chính sách hỗ trợ của trung ương, của tỉnh.

Lồng ghép có hiệu quả Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi với Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững trên địa bàn xã.

Tổ chức thực hiện tiêu dự án 1 thuộc dự án 6

Thực hiện công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức của toàn xã hội về công tác giảm nghèo.

Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức về tầm quan trọng, ý nghĩa về công tác giảm nghèo; tuyên truyền các mô hình, cách làm hay, sáng tạo, có hiệu quả; tuyên truyền về kết quả hoạt động giảm nghèo, thông qua đó nâng cao trách nhiệm về công tác giảm nghèo cho toàn xã hội.

Kịp thời giới thiệu các mô hình giảm nghèo hiệu quả, các tổ chức, cá nhân điển hình tiên tiến, các tấm gương tiêu biểu trong công tác giảm nghèo.

5. Các trường học trên địa bàn

Tổ chức thực hiện các chính sách hỗ trợ giáo dục, đào tạo đối với học sinh, sinh viên thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định hiện hành; giải pháp duy trì trường đạt chuẩn quốc gia.

6. Công chức Địa chính - Nông nghiệp - XD&MT (phụ trách công tác Địa chính xây dựng):

Hướng dẫn thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo.

7. Công chức Tư pháp - Hộ tịch:

Hướng dẫn các chính sách trợ giúp pháp lý cho người nghèo, người cận nghèo, người dân tộc thiểu số trên địa bàn xã. Phối hợp tham mưu, đề xuất, triển khai thực hiện các chính sách liên quan đến lĩnh vực tư pháp cho người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo chức năng, nhiệm vụ.

8. Đề nghị Ủy ban MTTQ:

Tiếp tục vận động xây dựng quỹ “Vì người nghèo”, vận động các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội, các nhà hảo tâm hỗ trợ, giúp đỡ người nghèo, hộ nghèo vươn lên thoát nghèo. Tổ chức giám sát các hoạt động thực hiện các chính sách, dự án về giảm nghèo; giám sát, đánh giá việc rà soát hộ nghèo, hộ cận nghèo hàng năm đảm bảo chính xác, dân chủ, công khai, công bằng, có sự tham gia của người dân.

Tăng cường giám sát thực hiện Chương trình giảm nghèo trên địa bàn.

9. Đề nghị Hội Liên hiệp Phụ nữ; Hội Nông dân; Đoàn thanh niên; Hội Cựu chiến binh xã:

Xây dựng kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo có hội viên, đoàn viên thuộc hộ nghèo. Có giải pháp phù hợp, thực hiện mục tiêu giảm nghèo của từng tổ chức.

Phối hợp triển khai, thực hiện các chương trình giảm nghèo, tổ chức tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên tham gia phát triển kinh tế, đăng ký thoát nghèo.

Lồng ghép các chương trình, hoạt động của hội hỗ trợ hộ nghèo là hội viên, đoàn viên thoát nghèo bền vững.

10. Các thôn: Thường xuyên rà soát, nắm bắt phân loại hộ nghèo, hộ cận nghèo trên địa bàn; Theo dõi mức thu nhập của hộ nghèo, hộ cận nghèo và biến động liên quan đến hộ nghèo, hộ cận nghèo. Đặc biệt quan tâm xác định nguyên nhân nghèo để có giải pháp cụ thể hỗ trợ hộ nghèo, hộ nghèo thoát nghèo bền vững.

(Có biểu mục tiêu phấn đấu giảm tỷ lệ hộ nghèo năm 2022 và phân công nhiệm vụ của các thành viên trong Ban quản lý)

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chương trình giảm nghèo năm 2022 của Ủy ban nhân dân xã Vũ Muộn, đề nghị các ban ngành, đoàn thể, các thành viên Ban quản lý chương trình mục tiêu quốc gia chỉ đạo sát sao, thực hiện nghiêm túc và hiệu quả công tác giảm nghèo và đạt chỉ tiêu giảm nghèo đã được giao./.

Nơi nhận:

Gửi bản điện tử:

- Phòng LĐ-TB&XH huyện;
- Thường trực Đảng ủy;
- Thường trực HĐND xã;
- Chủ tịch, PCT UBND xã;
- Các ban, ngành, đoàn thể xã;
- Trường Tiểu học, Mầm non;
- Lưu: VP.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Như Hiếu